

Số: 32/2018/QĐST- DS

ĐB, ngày 07 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 33/2018/TLST-DS ngày 29 tháng 5 năm 2018,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ông Nguyễn Đình K, sinh năm 1954.

Địa chỉ: Thôn 5, xã PL, huyện ĐB, tỉnh Điện Biên.

* Bị đơn: Ông Quàng Văn D, sinh năm 1963

Địa chỉ: Đội 18, xã NH, huyện ĐB, tỉnh Điện Biên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Quàng Văn D có nghĩa vụ phải trả cho ông Nguyễn Đình K số tiền là 3.000.000đ (ba triệu đồng chẵn) và không phải trả lãi. Trả bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Phương thức trả tiền: Trả một lần bằng tiền mặt.

Thời hạn trả nợ: Ngày 20/10/2018.

Kể từ ngày ông K có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông D không tự nguyện thi hành đối với khoản tiền gốc phải trả cho ông K thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí: Căn cứ Khoản 3 Điều 147/BLTTDS và Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án các đương sự mỗi bên phải chịu 75.000đ án phí DSST nhưng ông K tự nguyện chịu toàn bộ án phí DSST là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng). Ông K được trả

lại số tiền tạm ứng án phí là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0002813 ngày 29/5/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện DB. Ông Nguyễn Đình K đã nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- Các đương sự
- VKSND huyện Đ.B.Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ.B.Đ;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lường Văn Lương